

Số: 07/KH-UBND

Lạc Đạo, ngày 16 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Lạc Đạo năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm về Cải cách hành chính huyện Văn Lâm năm 2023; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã về Cải cách hành chính nhà nước xã Lạc Đạo giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) xã Lạc Đạo năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTG ngày 2/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về CCHC Nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 03/01/2022 của UBND huyện về cải cách hành chính huyện Văn Lâm năm 2023; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã về Cải cách hành chính nhà nước xã Lạc Đạo giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

a) Cán bộ, công chức xã nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên, liên tục trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của cơ quan giai đoạn vừa qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

Kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), nằm trong top dẫn đầu của tỉnh. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cao hơn năm 2022

1. Cải cách thể chế

1. Cải cách thể chế

a) 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

b) 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức và người dân.

c) 100% văn bản QPPL được kiểm tra tình hình thực hiện; rà soát hệ thống hóa và sửa đổi bổ sung kịp thời khi có sự thay đổi quy định của cơ quan có thẩm quyền và tình hình thực tế tại địa phương.

d) 100% các quyết định của UBND xã đảm bảo hiệu lực, hiệu quả và được kiểm tra kịp thời, thường xuyên sau khi được ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Trên 95% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 80% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn.

b) Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được hình thành từ năm 2006 đến năm 2021 theo đúng lộ trình đề ra tại kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh.

c) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, lĩnh vực TBXH đạt tối thiểu 85%.

d) 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố công khai và cập nhật kịp thời.

đ) 100% hồ sơ TTHC phát sinh có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

e) 100% hồ sơ TTHC giải quyết ở xã được cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã.

g) 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn phần hoặc một phần theo quy định. Trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Triển khai thực hiện giảm biên chế theo quy định.

b) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, cán bộ không chuyên trách theo đúng Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt.

b) 100% cán bộ, công chức thực hiện việc trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

c) 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

5. Cải cách tài chính công

Đảm bảo chi lương, chi thường xuyên. Tăng thu theo đúng quy định đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Thực hiện 100% văn bản trao đổi giữa UBND xã với các cơ quan nhà nước cấp trên thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật theo quy định).

b) Phần đầu 30% hồ sơ công việc tại UBND xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

c) 100% các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, của huyện, cấp xã (hệ thống họp trực tuyến) được giám sát và bảo vệ theo mô hình 4 lớp; 100 thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

d) Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan (đối với các danh mục thủ tục hành chính chưa được chuẩn hóa) để cung cấp trên cổng Dịch vụ công của tỉnh.

đ) Phần đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn phần (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên cổng Dịch vụ công của tỉnh.

e) Phần đầu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn phần đạt từ 60% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn phần).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Thể chế hóa các quy định của pháp luật về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đúng pháp luật, tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật, quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

c) Tổ chức triển khai kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

d) Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện văn bản QPPL, các quyết định của xã ban hành nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

đ) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Công bố kịp thời TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTTHC của UBND xã.

b) Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

c) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện các TTHC đang là rào cản, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp...).

d) Đánh giá định kỳ, đột xuất và chuyên đề công tác kiểm soát TTHC.

đ) Đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

e) Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC; phê bình, kiểm điểm cán bộ, công chức và người đứng đầu cơ quan, đơn vị không giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

g) Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

h) Triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử dựa trên dữ liệu số.

i) Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã có tích hợp, cung cấp, đồng bộ thông tin lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

k) Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do.

l) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phần và một phần đối với các TTHC (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã) đủ điều kiện trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đảm bảo tích hợp trên Cổng Dịch vụ công tỉnh.

m) Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công tỉnh và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Cổng Dịch vụ công tỉnh và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ, ngành thực hiện tại địa phương và tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

n) Nâng cấp, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của huyện có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục tổ chức kiện toàn và sắp xếp bộ máy cán bộ, công chức theo Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên.

b) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cho phù hợp với biên chế do tỉnh giao và phù hợp với tình hình của xã.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức tại cơ quan theo vị trí việc làm, khung năng lực đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

b) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; trách nhiệm

của người đứng đầu cơ quan trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ, công chức.

c) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức nhất là cấp lãnh đạo, quản lý tại cơ quan.

d) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ như: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý cán bộ, công chức; kiểm tra công vụ qua hệ thống thông tin ... nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm khách quan, công bằng và góp phần phòng chống tiêu cực.

đ) Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức; xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện và xử lý những cán bộ, công chức sai phạm.

5. Cải cách tài chính công

a) Triển khai Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên...

b) Tiếp tục thực hiện theo quy định về cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục thể thao.

c) Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ngành trong hệ thống chính trị.

d) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo nguồn đáp ứng nhu cầu chi của xã.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trong tầm phát triển Chính quyền điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 bảo đảm đúng lộ trình, đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả, thực chất.

b) Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin giải quyết TTHC trên cơ sở hợp nhất Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của xã, huyện, tỉnh.

c) Hoàn thiện phần mềm quản lý văn bản điều hành để đảm bảo thông suốt trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữ các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

d) Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ theo đúng tiến độ nhằm từng bước đạt được mục tiêu của Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”.

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê xã

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra cán bộ, công chức có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp báo cáo UBND xã kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch hàng năm, triển khai thực hiện Chỉ số CCHC áp dụng đối với UBND xã; phối hợp với các ngành có liên quan triển khai việc khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại các bộ, công chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ tại cơ quan.

c) Tham mưu trình UBND xã, Chủ tịch UBND xã quyết định các biện pháp đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn. Tham mưu và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: CCHC, nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; xây dựng chính quyền điện tử; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; nhiệm vụ công tác văn thư lưu trữ; công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; vị trí việc làm, quản lý công vụ, cán bộ, công chức.

d) Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC do cấp trên tổ chức.

đ) Tham mưu UBND xã trình UBND huyện khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC.

2. Công chức Tư pháp xã

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi và tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

3. Công chức Tài chính - Kế toán xã

a) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công; phân cấp QLNN về quản lý ngân sách nhà nước, quản lý tài sản công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Hướng dẫn các cán bộ, công chức trong việc quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo đúng quy định. Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo kế hoạch.

4. Công chức Văn hóa - xã hội xã

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, công tác tuyên truyền về CCHC.

b) Phối hợp Đài truyền thanh xã tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC.

5. Công chức Địa chính xã

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước về quản lý đất đai, môi trường.

6. Công chức Văn hóa - xã hội (phụ trách LĐTBXH)

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội.

Trên đây là Kế hoạch cả cách hành chính nhà nước xã Lạc Đạo năm 2023, yêu cầu cán bộ, công chức có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- UBND huyện (để báo cáo);
- Phòng Nội vụ huyện (để báo cáo);
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ, Công chức xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Các thôn trong xã;
- Lưu: VT.



Sái Khoa Anh

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH CỦA UBND XÃ LẠC ĐẠO NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số **16/KH-UBND** ngày **16/01/2023** của UBND xã Lạc Đạo)



STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
I	Công tác chỉ đạo, điều hành					
1	Chỉ đạo việc triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ và của các Bộ, ngành Trung ương giai đoạn 2021-2030, của tỉnh, huyện, xã giai đoạn 2021-2025 bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ	Xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ CCHC Thực hiện chấn chỉnh, quy trách nhiệm khi phát hiện tồn tại, hạn chế Triển khai áp dụng thực hiện Chi số CCHC Triển khai xác định mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của UBND xã	Kế hoạch Cuộc họp chấn chỉnh, đánh giá trách nhiệm Cuộc họp triển khai áp dụng	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan.	Thường xuyên Quý I/2023
2	Triển khai đánh giá, xác định Chi số CCHC hàng năm của UBND xã	Tổ chức triển khai công tác tự chấm điểm Chi số CCHC Xây dựng các chương trình, kế hoạch tuyên truyền.	Danh sách điều tra Báo cáo tự đánh giá chấm điểm Chi số CCHC Kế hoạch.	Công chức VH-XH UBND huyện	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Tháng 11 hàng năm Tháng 01/2023
3	Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng các hình thức thiết thực, phong phú, đa dạng, hiệu quả.	Tham gia các lớp tập huấn CCHC Phát triển các hình thức tuyên truyền	Danh sách tham gia lớp tập huấn Tin bài	Công chức VH-XH UBND huyện	Đại truyền thanh xã	Theo Kế hoạch của cấp trên Thường xuyên

4	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC, kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế	Thực hiện kiểm tra trực tiếp	Cuộc họp kiểm tra	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý III, IV/2023
5	Đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; chú trọng áp dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong cơ quan	Đánh giá thực tế nhiệm vụ	Phiếu đánh giá cán bộ, công chức	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Tháng 12/2023
II Cải cách thể chế						
1	Thể chế hóa các quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp	Tham gia sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản QPPL do HĐND và UBND các cấp ban hành trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí, đảm bảo công khai minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công.	Báo cáo	Công chức Tư pháp-HT	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Năm 2023
2	Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; lấy ý kiến các chuyên gia, ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội đảm bảo minh bạch, nhất quán và phù hợp với tình hình thực tế địa phương	Phối hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xin ý kiến xây dựng dự thảo văn bản QPPL	Hội nghị; Công văn tham gia ý kiến; Kế hoạch	Công chức Tư pháp-HT	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thường xuyên

3	Rà soát, xây dựng quy định, chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức xã	Thực hiện rà soát, xây dựng chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức xã theo quy định	Thông báo phân công nhiệm vụ	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thực hiện
4	Rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương	Thực hiện tự kiểm tra, rà soát theo thẩm quyền các văn bản QPPL	Báo cáo kết quả kiểm tra	Công chức Tư pháp-HT	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Năm 2023
5	Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành các văn bản QPPL	Đánh giá tình hình ban hành văn bản QPPL, tình hình tuân thủ pháp luật của cán bộ, công chức, của tổ chức và cá nhân trên địa bàn xã	Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật	Công chức Tư pháp-HT	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Năm 2023
6	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong phân biện và giám sát thi hành pháp luật	Tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tới người dân, tổ chức và doanh nghiệp	Công văn, Kế hoạch	Công chức Tư pháp-HT	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thực hiện
III Cải cách thủ tục hành chính						
1	Công bố, phê duyệt kịp thời quy trình nội bộ giải quyết TTHC của cấp xã	Trình chủ tịch UBND xã Quyết định công bố, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC	Quyết định công bố, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan	Quý III/2023
		Hoàn thiện thể chế các quy định công khai TTHC	Văn bản công khai TTHC	Văn phòng UBND xã, Bộ phận Một cửa UBND xã	Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan	Quý III/2023

2	<p>Bảo đảm thực hiện công khai, kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC</p>	<p>Thực hiện công khai, kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC tại Bộ phận một cửa UBND xã</p> <p>Công khai đầy đủ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị</p>	<p>Các TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định tại Bộ phận một cửa UBND xã</p> <p>Sử dụng chức năng kết nối trên Cổng/Trang thông tin điện tử do đơn vị quản lý, sử dụng với danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa</p>	<p>Văn phòng UBND xã, Bộ phận Một cửa UBND xã</p> <p>Văn phòng UBND xã, Bộ phận Một cửa UBND xã</p>	<p>Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan</p> <p>Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p> <p>Thường xuyên</p>
3	<p>Rà soát, đề xuất cải giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện các TTHC đang là rào cản, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp...)</p>	<p>Tham mưu UBND xã và phối hợp với các cấp ban hành các văn bản rà soát, đơn giản hóa TTHC</p> <p>Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC</p>	<p>Văn bản rà soát, đánh giá TTHC</p> <p>Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Phương án đơn giản hóa TTHC.</p>	<p>UBND xã</p> <p>Văn phòng UBND xã</p>	<p>Văn phòng UBND xã</p> <p>Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan</p>	<p>Theo thời gian tại Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện</p>
4	<p>Tự kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất về công tác kiểm soát TTHC</p>	<p>Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC</p> <p>Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá</p>	<p>Kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá công tác kiểm soát TTHC</p> <p>Hoạt động tự kiểm tra được thực hiện theo Kế hoạch</p>	<p>Văn phòng UBND xã</p> <p>Văn phòng UBND xã</p>	<p>Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan</p> <p>Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan</p>	<p>Theo thời gian tại Kế hoạch của UBND xã</p>

5	Triển khai Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Hoàn thiện các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Văn bản quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý IV/2023
6	Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; quyết liệt phê bình, kiểm điểm cán bộ, công chức, người đứng đầu cơ quan không giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính Tổ chức tiếp nhận và chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính	Văn bản hành chính quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thường xuyên
7	Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính	Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh.	Phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính được xử lý.	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thường xuyên

8	<p>Triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử dựa trên dữ liệu số</p>	<p>Rà soát, lập danh sách TTHC đủ điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử</p>	<p>Danh sách, Tờ trình theo quy định</p>	<p>Văn phòng UBND xã, Các công chức chuyên môn.</p>	<p>Các cá nhân, tổ chức có liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>
9	<p>Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử</p>	<p>Phối hợp với các cấp, ngành nâng cấp hệ thống thông tin một cửa điện tử xã đảm bảo tính năng về công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC</p>	<p>Công định vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử được nâng cấp</p>	<p>UBND xã</p>	<p>Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan</p>	<p>Quý II/2023</p>
10	<p>Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa cán bộ, công chức; Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do</p>	<p>Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã quản trị, chỉ đạo về trách nhiệm phối hợp giữa cán bộ, công chức; Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do</p>	<p>Văn bản của UBND xã; Chủ tịch UBND xã</p>	<p>Văn phòng UBND xã</p>	<p>Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>

11	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các TTHC đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.	Triển khai cung cấp đảm bảo tối thiểu 90% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 3,4 trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.	90% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 3,4 trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý IV/2023 và Thường xuyên
12	Triển khai áp dụng Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử xã đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công của tỉnh, huyện và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ, ngành thực hiện tại địa phương	Áp dụng Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử xã đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử xã được nâng cấp phát triển đáp ứng yêu cầu.			
13	Xây dựng trình tự, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền giải quyết đối với những quy định không phải là TTHC tại cơ quan hành chính nhà nước	Rà soát, trình sửa đổi ban hành Quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền đối với các hồ sơ đề nghị giải quyết theo thẩm quyền chưa được công bố trong danh mục TTHC của đơn vị theo hướng đơn giản hóa hồ sơ và thời gian ngắn nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và tổ chức	Văn bản rà soát, trình sửa đổi ban hành	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước					
1	Tiếp tục tổ chức, kiện toàn và sắp xếp bộ máy cán bộ, công chức xã đảm bảo theo quy định	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định	Văn bản đề nghị	UBND xã	Văn phòng UBND xã	Năm 2023

2	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với vị trí việc làm theo quy định	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập và triển khai Nghị định số 120/2022/NĐ-CP của Chính phủ	Bảo cáo	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần các Nghị quyết: số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu của BCH Trung ương Đảng khóa XII	Thực hiện đúng quy định về biên chế công chức và người làm việc hưởng lương từ NSNN trong cơ quan hành chính nhà nước	Văn bản đề nghị	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
4	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.	Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước được phân cấp	Bảo cáo	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
5	Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác tổ chức bộ máy, biên chế	Bảo cáo kết quả thực hiện	Kết luận kiểm tra cấp có thẩm quyền	UBND xã		Thường xuyên
V	Cải cách chế độ công vụ					

1	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí, việc làm, khung năng lực đảm bảo đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Rà soát, đánh giá, bổ sung hoàn thiện các tiêu chí về vị trí, việc làm	Đề án sắp xếp cán bộ, công chức	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
2	Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.	Rà soát, đánh giá lại phương pháp, quy trình hiện tại, nêu ra những tồn tại, vướng mắc	Văn bản triển khai	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, nhất là cấp lãnh đạo, quản lý tại cơ quan		Danh sách cử cán bộ, công chức tập huấn	Cấp trên	UBND xã, các ban, ngành đoàn thể	Khi có kế hoạch của cấp trên
4	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ như: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức.					Thường xuyên
5	Thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra công tác sử dụng cán bộ, công chức, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những cá nhân sai phạm.	Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá	Kế hoạch, báo cáo	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên

6	Thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác phần mềm quản lý cân bộ, công chức	Sử dụng và khai thác phần mềm quản lý cân bộ, công chức	Báo cáo	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Quý IV/2023
VI Cải cách tài chính công						
1	Tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công	Kiểm tra, theo dõi và trình cấp có thẩm quyền thực hiện tháo gỡ khó khăn trong giải ngân vốn	Văn bản đề nghị	UBND xã	Công chức Tài chính-KT	Thường xuyên
2	Ban hành Quy định về quản lý tài sản công đảm bảo đúng quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công	Văn bản triển khai	UBND xã	Công chức Tài chính-KT	Sau khi có quy định
3	Triển khai thực hiện đúng các quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý	Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công	Báo cáo	UBND xã	Công chức Tài chính-KT	Thường xuyên
4	Thực hiện kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công	Báo cáo	UBND xã	Công chức Tài chính-KT	Thường xuyên
4	Công khai tài chính (Công khai dự toán ngân sách 2023; công khai số liệu thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quy, 6 tháng, năm); công khai quyết toán ngân sách nhà nước 2022...)	MỤC TIÊU ĐANG TÀI TRƯ Trang thông tin điện tử xã, các phương tiện thông tin đại chúng các văn bản, báo cáo kết quả thực hiện được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Nghị quyết, Quyết định, tin đăng tải	Công chức Tài chính-KT	Các công chức có liên quan	Thường xuyên
VII Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số						
1	Đầu tư, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của xã, cơ sở dữ liệu của địa phương	Rà soát, đơn đốc việc cung cấp thông tin	Báo cáo, đường truyền	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên

2	Đảm bảo tích hợp dữ liệu của xã để thực hiện khai thác các hệ thống thông tin dùng chung; đảm bảo hạ tầng mạng nội bộ, mạng điện rộng hoạt động liên tục, ổn định	Duy trì dữ liệu hoạt động ổn định; xây dựng, hoàn thành triển khai các ứng dụng CNTT	Báo cáo; hệ thống dữ liệu	Công chức VH XH	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Giao ban trực tuyến giữa UBND tỉnh, UBND huyện và UBND xã	Duy trì mạng WAN ổn định; đường truyền phòng họp giao ban trực tuyến	Báo cáo, đường truyền	UBND xã	Công chức VH-XH	Thường xuyên
4	Đảm bảo hoạt động của các Hệ thống thông tin dùng chung của xã (Hệ thống dịch vụ công và một cửa điện tử xã; Hệ thống quản lý văn bản...)	Duy trì và nâng cấp các CNTT dùng chung đảm bảo hoạt động ổn định	Báo cáo, đường truyền	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
5	Đánh giá an toàn thông tin mạng, đảm bảo an toàn an ninh mạng tại UBND xã	Rà soát, kiểm tra theo các tiêu chí chuẩn an toàn thông tin mạng	Báo cáo	Công chức VH XH	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
6	Đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, huyện, xã	Rà soát, đơn đốc việc cung cấp thông tin	Báo cáo, công văn đơn đốc	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
7	Triển khai vận hành Hệ thống thông tin báo cáo có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, huyện khi được triển khai	Gửi các báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, huyện	Hệ thống thông tin báo cáo	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
8	Sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin phục vụ hợp, theo dõi thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao và các ứng dụng điều hành của lãnh đạo.	Quản lý vận hành các hệ thống đảm bảo kết nối với các hệ thống của tỉnh, huyện	Các hệ thống được đưa vào vận hành	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
9	Chính lý tài liệu lưu trữ giấy còn tồn đọng và tạo lập cơ sở dữ liệu hồ sơ, tài liệu giấy đã được chính lý hoàn chỉnh tại UBND xã	Thực hiện hoạt động chính lý (thu thập, phân loại, sắp xếp, biên mục...) xây dựng kế hoạch số hóa, nhập thông tin	Hồ sơ, tài liệu hoàn chỉnh có thời hạn bảo quản cụ thể và vĩnh viễn	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên

10	Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ cơ quan, bảo đảm xác thực, an toàn, bảo mật thông tin, tổ chức sử dụng hiệu quả tài liệu điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của UBND xã	Thu nộp, bảo quản tài liệu điện tử	Kho lưu trữ điện tử cơ quan	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023
----	--	------------------------------------	-----------------------------	-------------------	--	----------